

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN ĐỀ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 5 - 2021

V/v ly hôn,  
tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Mỹ Xuyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Hùng Kiệt.

Bà Nguyễn Kim Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ông Thị Cảnh Nha –Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Lý Út Hoài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 295/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Huỳnh Thị H; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: ấp Nh, xã Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Huỳnh Văn D; Sinh năm: 1980; Địa chỉ: ấp Gi, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 6 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Huỳnh Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị H và ông Huỳnh Văn D tự nguyện kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/8/2010 và được Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện L (Nay là huyện Tr), tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 183, ngày 19/8/2010. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến tháng

9/2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông D không quan tâm đến vợ con, làm cho mục đích hôn nhân không đạt được, bà H và ông D sống ly thân từ tháng 9/2014 cho đến nay. Nay bà H xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông D không còn, nên bà H yêu cầu ly hôn với ông D; Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà H và ông D có 01 người con chung là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007. Hiện nay L đang sống chung với ông D. Theo đơn khởi kiện bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho đến khi thành niên, yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Tại bản tự khai ngày 23/02/2021 bà H xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là bà H yêu cầu giao con chung là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho ông D nuôi dưỡng đến khi thành niên, bà H sẽ không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên bà H không có yêu cầu gì.

Bị đơn là ông Huỳnh Văn D đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải, ông D không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cũng như không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông D.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Trong vụ án này Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn không chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn, về con chung xử giao cháu Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho ông D nuôi dưỡng đến khi thành niên; Về tài sản chung và nợ chung, không có đề nghị gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Huỳnh Văn D là bị đơn trong vụ án, ông D đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông D.

Đối với nguyên đơn bà Huỳnh Thị H đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà H.

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 6 năm 2020, bà H yêu cầu ly hôn với ông D, yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho đến khi thành niên, yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 đồng, về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên bà H không có yêu cầu gì. Tại bản tự khai ngày 23/02/2021 bà H xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là bà H yêu cầu giao con chung là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho ông D nuôi dưỡng đến khi thành niên, bà H sẽ không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị H và ông Huỳnh Văn D là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ tháng 9/2014, hai bên đã sống ly thân. Từ khi ly thân cho đến nay ông bà không có gặp nhau để bàn bạc về việc hôn nhân của ông bà nhằm tạo điều kiện chung sống lại với nhau. Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 6 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bà H yêu cầu được ly hôn với ông D là hoàn toàn có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận yêu cầu của bà H. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà H được ly hôn với ông D.

[2.2] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà H và ông D có 01 con chung tên là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007. Hiện nay L đang sống chung với ông D. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà H yêu cầu giao con chung là Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho ông D nuôi dưỡng đến khi thành niên, bà H sẽ không cấp dưỡng nuôi. Đối với bị đơn là ông Huỳnh Văn D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về nội dung yêu cầu của bà H, nhưng ông D không có văn bản trả lời về nội dung yêu cầu của bà H. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi bà H và ông D sống ly thân cho đến nay thì cháu L sống chung với ông D. Đồng thời, tại biên bản ghi nguyện vọng của cháu L ngày 31/3/2021 thì cháu L có nguyện vọng sống chung với ông D. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho ông D nuôi dưỡng đến khi thành niên, do ông D không có ý kiến yêu cầu bà H phải cấp dưỡng nuôi con, nên bà H không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cho bà H, không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H phải chịu nghĩa vụ án phí đối với vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng; Ông D không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 244, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 Luật phí và Lệ phí; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H.

1. Về hôn nhân: Xử cho bà Huỳnh Thị H được ly hôn với ông Huỳnh Văn D.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thị Trúc L sinh ngày 23/3/2007 cho ông D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu L thành niên. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cho bà H, không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình, nhưng bà H được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005802 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà H đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm; Ông Huỳnh Văn D không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị H và ông Huỳnh Văn D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Mỹ Xuyên**